**BÀI 4: SỨC SỐNG CỦA SỬ THI**

**Dương Thị Xuyến giáo viên trường THPT Chí Linh, Chí Linh, Hải Dương. Đt 0336841186**

**ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**Tiết 36: HÉC-TO TỪ BIỆT ĂNG-ĐRÔ-MÁC (Trích *I-li-át*)**

**Hô-me-rơ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp và hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...

**b. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của sử thi như: không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật,...

- Hiểu được đặc sắc của văn hoá Hy Lạp cổ đại qua sử thi *I-li-át*. Biết nhận xét nội dung bao quát của văn bản; biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật và mối quan hệ của chúng trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

- Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Hiểu được ảnh hưởng của sử thi *I-li-át* trong văn hoá của nhân loại và ý nghĩa, giá trị của sử thi đối với đời sống đương đại.

**2. Phẩm chất**

- Biết trân trọng các giá trị tinh thần to lớn được thể hiện trong những sáng tác ngôn từ thời cổ đại còn truyền đến nay.

- Học tập, rèn luyện phấn đấu trở thành người tài đức, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Tivi, máy tính...

**2. Học liệu:** SGK, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, video clip liên quan đến bài học, bài trình bày của HS...

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối - tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về sử thi

**b. Nội dung hoạt động:** HS đọc tài liệu (trước ở nhà), hoặc chia sẻ việc chọn tình huống, trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**Nhiệm vụ 1:** Tham gia trò chơi: “Vua tiếng Việt”

**LUẬT CHƠI**

- HS tham gia trò chơi, trả lời các câu hỏi, sắp xếp các từ được xáo trộn thành cụm từ có nghĩa.

- Mỗi câu hỏi, HS có 10s để suy nghĩ và trả lời.

**Câu 1:** bổn phận

**Câu 2:** chiến tranh

**Câu 3:** gia đình

**Câu 4:** trách nhiệm

**Câu 5:** cộng đồng

**Nhiệm vụ 2:**

Từ những từ khóa trong phần trò chơi, GV giao nhiệm vụ cho HS chia sẻ suy nghĩ của em về tình huống sau: *Nếu sinh ra trong thời kì chiến tranh, em sẽ lựa chọn giữa việc thực hiện bổn phận với đất nước, cộng đồng hay thực hiện trách nhiệm phụng dưỡng, chăm sóc cha mẹ, gia đình?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**Nhiệm vụ 1:** HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi

**Nhiệm vụ 2:** HS suy nghĩ và trả lời.

GV quan sát, động viên.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS chia sẻ ý kiến cá nhân.

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung và bày tỏ suy nghĩ của bản thân về phần trình bày của bạn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, cho điểm, khen thưởng HS

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu Tri thức Ngữ văn**

**a. Mục tiêu**: Tìm hiểu chung về thể loại sử thi

**b. Nội dung hoạt động:** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, tham gia trò chơi tìm hiểu chung về thể loại.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, phiếu học tập

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP****GV hướng dẫn HS tìm hiểu các Tri Thức Ngữ Văn SGK tr.97-98****Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**- GV yêu cầu HS tìm hiểu các Tri thức Ngữ Văn qua trò chơi: Mảnh ghép bí ẩnGV chiếu/lật các mảnh ghép, HS nhanh nhất có cơ hội trả lời câu hỏi1. Nhân vật sử thi là … (**Đáp án**: người anh hùng đại diện cho sức mạnh, phẩm chất lí tưởng và khát vọng chung của cộng đồng)2. … sử thi kì vĩ, cao rộng, mang tính cộng đồng, có thể bao quát cả thế giới thần linh và con người. … sử thi là quá khứ thiêng liêng, thuộc về một thời đại xa xưa được cộng đồng ngưỡng vọng.(**Đáp án**: Không gian; Thời gian)3. Cốt truyện của sử thi xoay quanh … như chiến tranh hay công cuộc chinh phục thiên nhiên để ổn định và mở rộng địa bàn cư trú. (**Đáp án**: những biến cố trọng đại liên quan đến vận mệnh của toàn thể cộng đồng)4. Lời kể trong sử thi …, trang trọng; Lời người kể chuyện và cả lời nhân vật nhiều khi mang tính ... (**Đáp án:** thành kính; khoa trương, cường điệu)5. Sử thi (anh hùng ca) là thể loại … dài, dung lượng đồ sộ, ra đời vào thời … (**Đáp án**: tự sự, cổ đại) - GV yêu cầu HS gạch chân các từ khóa trong SGK tr.97-98**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** **+** HS dựa trên Tri Thức Ngữ Văn đã tìm hiểu ở nhà, tham gia trò chơi+ GV quan sát, khích lệ HS.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + HS suy nghĩ, trả lời các câu hỏi**Bước 4: Đánh giá, kết luận:**GV nhận xét, chuẩn kiến thức. | **I. Tìm hiểu chung về sử thi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Khái niệm** | **Sử thi (anh hùng ca)** là thể loại tự sự dài, dung lượng đồ sộ, ra đời vào thời cổ đại. |
| **Cốt truyện** | **Cốt truyện** **của sử thi** xoay quanh những biến cố trọng đại liên quan đến vận mệnh của toàn thể cộng đồng như chiến tranh hay công cuộc chinh phục thiên nhiên để ổn định và mở rộng địa bàn cư trú. |
| **Nhân vật** | **Nhân vật sử thi** là người anh hùng đại diện cho sức mạnh, phẩm chất lí tưởng và khát vọng chung của cộng đồng. |
| **Không gian, thời gian** | **- Không gian sử thi** kì vĩ, cao rộng, mang tính cộng đồng, có thể bao quát cả thế giới thần linh và con người. **- Thời gian sử thi** là quá khứ thiêng liêng, thuộc về một thời đại xa xưa được cộng đồng ngưỡng vọng. |
| **Lời kể** | **Lời kể trong sử thi** thành kính, trang trọng; nhịp điệu chậm rãi; trần thuật tỉ mỉ, lặp đi lặp lại những từ ngữ khắc hoạ đặc điểm cố định của nhân vật, sự vật, thường xuyên sử dụng thủ pháp so sánh và điệp ngữ. Lời người kể chuyện và cả lời nhân vật nhiều khi mang tính khoa trương, cường điệu. |
| **Vai trò của sử thi trong đời sống cộng đồng** | Sử thi không chỉ lưu dấu những biến cố quan trọng trong lịch sử của một cộng đồng, mà còn phản ánh diện mạo đời sống tinh thần, hệ giá trị, niềm tin của cộng đồng ấy. Nhiều chủ đề trong sử thi vẫn còn có ý nghĩa lớn đối với nhân loại. Những tác phẩm sử thi lớn vẫn tiếp tục khơi nguồn cảm hứng cho nhiều sáng tạo thuộc nhiều loại hình nghệ thuật đời sau. |
| **Một số tác phẩm sử thi nổi tiếng trên thế giới** | Ma-ha-bha-ra-ta, Ra-ma-ya-na (Ấn Độ); I-li-át, Ô-đi-xê (Hy Lạp); Đăm Săn (Việt Nam );... |

 |

**Hoạt động 2.2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu**: Tìm hiểu chung về tác giả Hô-me-rơ và văn bản Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác

**b. Nội dung hoạt động:** Vận dụng kĩ năng đọc thu thập thông tin, điền phiếu học tập

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân, bài thuyết trình.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về tác giả Hô-me-rơ và văn bản *Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác*****\* Tác giả Hô-me-rơ****Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**- GV giao nhiệm vụ ở nhà: HS trình bày phần tìm hiểu về tác giả Hô-me-rơ và đoạn trích “Héc-to từ biệt Ăng-đro-mác” (trên Padlet)**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** **+** HS thực hiện bản thuyết trình đã chuẩn bị ở nhà+ GV quan sát, khích lệ HS.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + HS thực hiện bản thuyết trình đã chuẩn bị ở nhà+ HS nhận xét lẫn nhau.**Bước 4: Đánh giá, kết luận:**GV đánh giá phần trình bày của HS**GV hướng dẫn cách đọc và tìm hiểu chú thích****Bước 1: GV giao nhiệm vụ:****GV hướng dẫn HS đọc văn bản****a.** GV phân vai, yêu cầu HS đọc thành tiếng trước lớp. Trong quá trình đọc, HS chú ý phân biệt giọng của người kể chuyện và giọng của các nhân vật trong văn bản.**b.** GV nhắc HS chú ý đến các chỉ dẫn bên phải văn bản. GV hướng dẫn HS trao đổi về những câu hỏi hoặc những nội dung cần lưu ý trong phần chỉ dẫn. Thực chất, những chỉ dẫn này là những gợi ý về chiến lược hiệu quả mà HS cần sử dụng trong khi đọc.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** **+** HS đọc VB, giải thích nghĩa từ khó, trả lời nhanh các câu hỏi+ GV quan sát, khích lệ HS.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** + HS đọc văn bản theo yêu cầu.**Bước 4: Đánh giá, kết luận:**GV nhận xét cách đọc của HS. | **II. Khám phá văn bản****1. Tìm hiểu chung****a. Tác giả Hô-me-rơ****b. Đoạn trích “Héc-to từ biệt Ăng-đro-mác”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên thật** | Một số học giả cho rằng Hô-me-rơ có thể là một cái tên hư cấu, hoặc là tên gọi chung cho một tập thể người hát rong - kể chuyện từ thời cổ đại.  |
| **Năm sinh** | Một số tài liệu từ thời cổ đại ước định Hô-me-rơ sống trong khoảng thế kỉ VIII - VII trước Công nguyên |
| **Quê quán** | Một số tài liệu từ thời cổ đại không thống nhất về quê quán của nhà thơ: không rõ ở Hy Lạp hay ở Tiểu Á. |
| **Con người** | Theo truyền thuyết, ông bị mù và là một người hát rong - kể chuyện tài năng. |
| **Vị trí văn học** | Hai bộ sử thi cùng các tác phẩm được coi là của Hô-me-rơ trở thành những mẫu mực của văn chương đối với nhiều thời đại về sau. Hô-me-rơ được coi là nhà thơ huyền thoại của Hy Lạp cổ đại. |
| **Các tác phẩm** | *I-li-át, Ô-đi-xê* được coi là hai tác phẩm sử thi của Hô-me-rơ |

**b. Đoạn trích *Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác***

|  |  |
| --- | --- |
| **Xuất xứ đoạn trích** | *Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác* là đoạn trích từ câu thơ 370 đến 496, khúc ca VI, sử thi *I-li-át* |
| **Tóm tắt sử thi - Vị trí của đoạn trích trong diễn biến cốt truyện** | - Cuộc chiến vây hãm thành Tơ-roa của quân A-kê-en, tức quân Hy Lạp, bước sang năm thứ mười vẫn không phân thắng bại.- A-khin, dũng tướng tài giỏi nhất của quân Hy Lạp, tức giận vì bị chủ soái A-ga-mem-nông tước mất chiến lợi phẩm là nàng Bri-dê-ít, quyết không tham chiến, đồng thời qua mẹ của mình là nữ thần Thê-ti-xơ, cầu xin thần Dớt làm cho quân Hy Lạp thất bại. Thần Dớt hứa hẹn, nhưng chưa thực hiện lời hứa. Thoả thuận về một cuộc chiến tay đôi chấm dứt chiến tranh không thành, quân Hy Lạp và quân Tơ-roa lại tiếp tục giao chiến. Cuộc chiến nơi hạ giới luôn có sự can thiệp của các vị thần chia làm hai phe ủng hộ hai bên. Quân Hy Lạp nhất thời giành thế áp đảo. - Hoàng tử Héc-to, chủ soái quân đội thành Tơ-roa, quay vào thành thúc giục binh sĩ, khẩn cầu nữ thần A-tê-na giúp đỡ. **- Chàng ghé về nhà thăm vợ con.**  |
| **Giá trị đoạn trích** | ***Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác*** được coi là một trong những cảnh ấn tượng nhất trong sử thi *I-li-át* và trong lịch sử văn học nhân loại. Nhà nghiên cứu văn hoá Hy Lạp cổ đại M. Ga-xpa-rốp khẳng định: “[...] sự tương phản bi thảm của bầu không khí chiến tranh hung hiểm với cuộc sống gia đình êm ấm”) trong tình tiết này đã tạo nên ấn tượng sâu sắc trong lòng nhiều thế hệ độc giả. Từ trang sử thi của Hô-me-rơ, cảnh Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác đã khơi nguồn cảm hứng bắt tận cho sáng tác nghệ thuật thời sau. |

**2. Đọc và tìm hiểu chú thích**- Khi đọc cần phân biệt giọng của người kể chuyện và giọng của các nhân vật trong văn bản.- Chú thích sgk  |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **GV hướng dẫn HS đọc, tìm hiểu chi tiết văn bản Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác** **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:****?** Xác định biến cố chính dẫn đến việc Héc-to phải từ biệt Ăng-đrô-mác? **?** Vì sao có thể xem đó là biến cố đặc trưng cho thể loại sử thi?**?** Dựa vào đoạn trích, em hãy chỉ ra những câu văn đề cập đến không gian xuất hiện các nhân vật?**?** Theo em, không gian nào thể hiện những đặc trưng của không gian sử thi?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS suy nghĩ và đưa ra hướng trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - HS trả lời câu hỏi- GV quan sát, khích lệ HS.**Bước 4: Đánh giá, kết luận:** GV nhận xét, chuẩn kiến thức. | **3. Đọc hiểu chi tiết văn bản****3.1. Biến cố, không gian các nhân vật xuất hiện**- Biến cố: thành Tơ-roa bị quân Hy Lạp vây hãm, tình thế hết sức nguy nan.=> *Sự kiện lớn, liên quan đến vận mệnh của cộng đồng.*- Không gian:+ “Héc-to về tới ngôi nhà êm ấm của mình…”+ “nàng đứng trên tháp canh nức nở”+ “bà vừa đi vừa chạy lên thành”+ “Héc-to tức thì rời nhà, chạy ngược theo những day phố thành Tơ-roa xây dựng khang trang. Xuyên qua phố xá thành Tơ-roa rộng lớn, chàng tới cổng Xkê (Skey)”,…=> Cổng thành – biểu tượng của không gian cộng đồng (không gian đặc trưng của sử thi) |